

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Châu Thành, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

Số: 272/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 424/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Chị Phạm Thị Kim Ng, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: 101, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Anh Lê Tấn Tài, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Phạm Thị Kim Ng và anh Lê Tấn T trình bày:

Vợ chồng anh, chị tự nguyện kết hôn vào năm 2020. Anh, chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 03 tháng 7 năm 2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian khoảng 02 năm, sau đó thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ, chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp. Vợ chồng anh, chị đã ly thân kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến nay. Từ khi ly thân, cả hai không còn quan tâm đến nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận

tình ly hôn. Từ những căn cứ nêu trên, có cơ sở xác định tình trạng cuộc sống hôn nhân của vợ, chồng anh T, chị Ng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, không thể hàn gắn và hòa hợp trở lại, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị Ng là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Anh T, chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị Ng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim Ng và anh Lê Tấn T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị Ng và anh T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị Ng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Kim Ng và anh Lê Tấn T phải nộp lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Chị Ng tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí nêu trên nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010459 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Ng đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã D, huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU)**

**Phan Thị Mỹ Hạnh**